

Số: 13/2025/QĐST-HNGĐ

Móng Cái, ngày 14 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 155/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024 về việc: “tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa:

\* Nguyên đơn: anh Lê Đình S, sinh năm: 1984; nơi cư trú: thôn H, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

\* Bị đơn: chị Vũ Thị L, sinh năm: 1987; nơi thường trú: số E T, khu H, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: thôn H, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 bộ luật tố tụng, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đình S và chị Vũ Thị L. **2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* anh Lê Đình S và chị Vũ Thị L thống nhất thuận

tình ly hôn.

- **Về con chung:** anh Lê Đình S và chị Vũ Thị L có 02 con chung. Các đương sự thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Vũ Thị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả hai con chung là Lê Đình H sinh ngày 06/11/2014 và Lê Đình D sinh ngày 16/5/2023 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh S có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Các đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích của con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung.*

- **Về tài sản chung:** các đương sự thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về khoản nợ chung:** các đương sự thống nhất không có.

- **Về án phí:** anh Lê Đình S tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh S đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái theo Biên lai thu tiền số 0002293 ngày 25/11/2024. Trả lại anh S số tiền tạm ứng án phí còn lại là: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp Móng Cái;
- Chi cục THADS Tp Móng Cái;
- UBND xã Ninh Hải, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Thanh Phương**